

Xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ: Động thái và các chính sách

PGS.TS. Hà Văn Hội*

*Khoa Kinh tế và Kinh doanh Quốc tế, Trường Đại học Kinh tế,
Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 10 tháng 3 năm 2011

Tóm tắt. Mỹ là quốc gia có tiềm lực kinh tế hàng đầu thế giới với hệ thống tài chính rất hùng mạnh. Chính điều này đã giúp hoạt động xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ ngày càng phát triển. Xét về kim ngạch, xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng luôn ở mức cao và chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ. Xét về phương thức, Mỹ xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng trên cả bốn phương thức: cung cấp dịch vụ qua biên giới, tiêu dùng dịch vụ ngoài lãnh thổ, hiện diện thương mại, hiện diện thể nhân. Trong giai đoạn 2000-2009, xuất khẩu dịch vụ có những thăng trầm nhất định do chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố. Tuy nhiên, xét về tổng thể, xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng vẫn có những thành công nhất định. Bài viết tập trung phân tích động thái và chính sách thúc đẩy xuất khẩu một số dịch vụ trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng của chính phủ Mỹ như: dịch vụ tư vấn tài chính, kế toán; dịch vụ ngân hàng.

1. Đặt vấn đề

Bong bóng nhà ở cùng với hệ thống giám sát tài chính yếu kém ở Mỹ đã dẫn tới một cuộc khủng hoảng tài chính ở quốc gia này từ năm 2007 và bùng phát mạnh từ cuối năm 2008. Thông qua quan hệ kinh tế nói chung và quan hệ tài chính nói riêng của Mỹ với nhiều nước, cuộc khủng hoảng đã lan rộng ra thế giới, dẫn tới những đổ vỡ tài chính, suy thoái kinh tế, suy giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế ở nhiều nước. Chính điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến kim ngạch xuất khẩu các dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ mà trước đó nước này đang có thế mạnh.

2. Tổng quan về xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ

Thứ nhất, về kim ngạch xuất khẩu

Xét về kim ngạch, xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ tăng gần gấp 3 lần trong thời gian từ năm 2000 đến năm 2007: từ 22,1 tỷ USD lên 60,8 tỷ USD. Tuy nhiên, biểu đồ hình sin của kim ngạch xuất khẩu dịch vụ này đã được đánh dấu bằng sự suy giảm liên tiếp về kim ngạch xuất khẩu ở hai năm tiếp theo là 2008, 2009 với mức tương ứng -0,38% và -8,8% [1]. Rõ ràng cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bắt nguồn từ Mỹ gây nên suy thoái kinh tế thế giới đã ảnh hưởng trực tiếp tới kim ngạch xuất khẩu tài chính - ngân hàng của quốc gia này. Tính từ năm 2000 đến năm 2009, tốc độ tăng trưởng kim ngạch dịch vụ tài chính - ngân hàng không đồng đều và có sự chênh lệch

* ĐT: 84-913559235
E-mail: hoihv@vnu.edu.vn

lớn giữa các năm. Năm 2004 đạt mức tăng trưởng cao nhất, 30,7%. Các năm 2006, 2007, tốc độ tăng trưởng đều trên 20% (Hình 1).

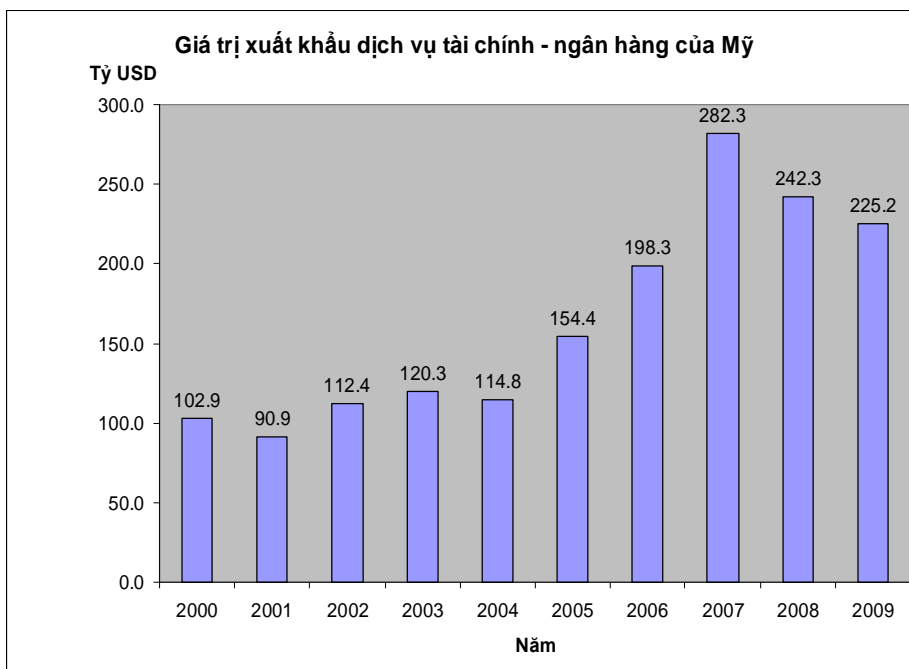
Xét về cơ cấu kim ngạch xuất khẩu dịch vụ chung của Mỹ, dịch vụ tài chính - ngân hàng chiếm tỷ trọng khoảng 10%. Giai đoạn 2000-2007, tỷ trọng xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng trong cơ cấu xuất khẩu dịch vụ tăng đều từ mức 7,7% năm 2000 lên mức 12,5% năm 2007 [2]. Tuy nhiên, như đã phân tích ở trên, cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã ảnh hưởng tới xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng cũng như làm giảm tỷ trọng của dịch vụ này trong cơ cấu xuất khẩu dịch vụ chung của Mỹ. Năm 2008, trong khi kim ngạch xuất khẩu dịch vụ của Mỹ vẫn tăng 9,4% (từ mức 488,3 tỷ USD năm 2007 lên mức 534,1 tỷ USD), xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng giảm xuống khiến tỷ trọng của dịch vụ này giảm còn 11,4%. Năm 2009 tiếp tục chứng kiến sự sụt giảm và ở mức 11% (Hình 2).

Thứ hai, về cán cân xuất nhập khẩu

Giai đoạn 2000-2009, Mỹ luôn đạt thặng dư trong cán cân thương mại dịch vụ tài chính - ngân hàng. Trong đó, giai đoạn 2000-2007 chứng kiến sự tăng trưởng đều đặn của thặng dư cán cân xuất nhập khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng, đặc biệt thặng dư năm 2007 (41,2 tỷ USD) đạt gấp gần 4 lần năm 2000 (11,2 tỷ USD). Riêng hai năm 2008- 2009, thặng dư cán cân thương mại dịch vụ tài chính - ngân hàng giảm nhưng vẫn đạt mức khoảng 40 tỷ USD, chiếm trên 66% kim ngạch xuất khẩu (Hình 3).

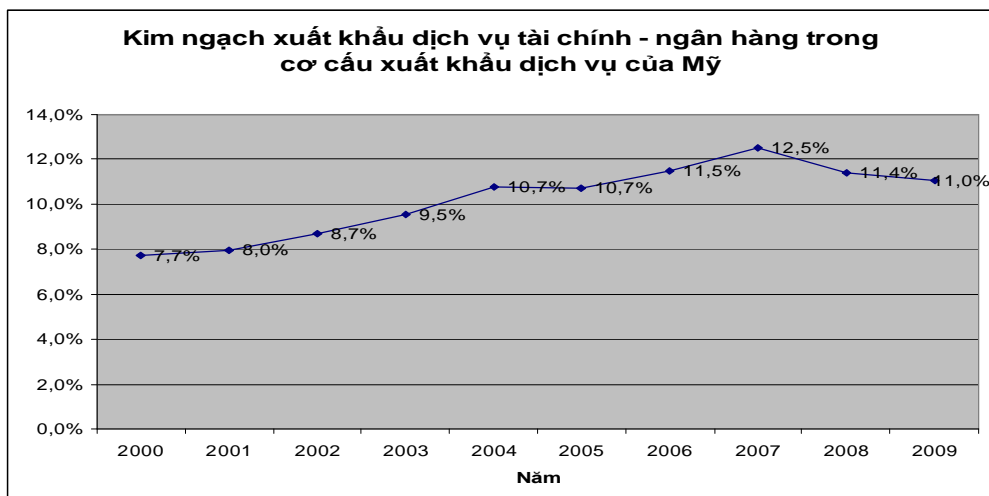
Thứ ba, về phương thức xuất khẩu

Mỹ là quốc gia tập trung các tập đoàn tài chính - ngân hàng hàng đầu thế giới. Với hệ thống tài chính ngân hàng mạnh cùng nhiều tổ chức ngân hàng có uy tín [3], Mỹ có thể mạnh xuất khẩu dịch vụ trên cả bốn phương thức là: cung cấp dịch vụ qua biên giới (1), tiêu dùng dịch vụ ngoài lãnh thổ (2), hiện diện thương mại (3) và hiện diện thể nhân (4).



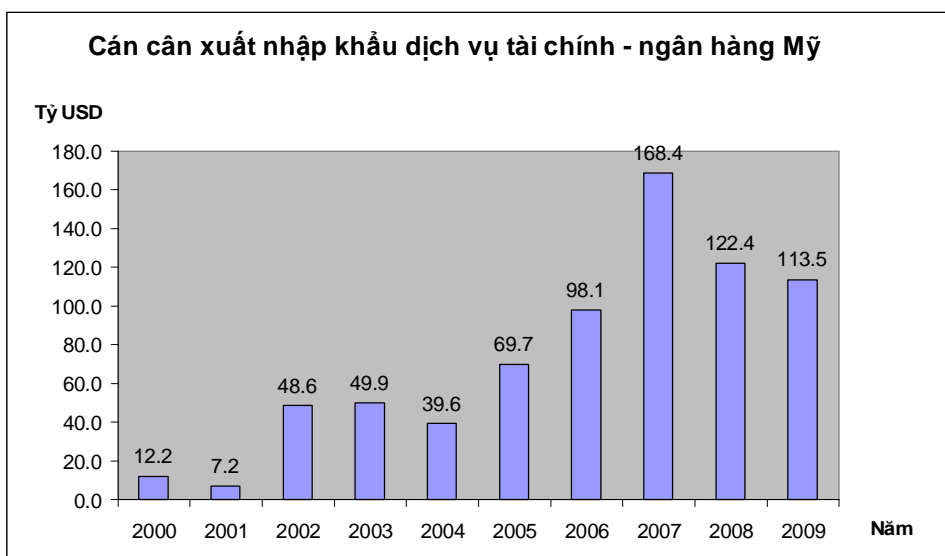
Đồ thị 1. Kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ.
(giai đoạn 2000-2009)

Nguồn: Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ.



Đồ thị 2. Kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng trong cơ cấu xuất khẩu dịch vụ của Mỹ giai đoạn 2000-2009.

Nguồn: Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ.



Đồ thị 3. Cán cân xuất khẩu dịch vụ tài chính ngân hàng của Mỹ giai đoạn 2000-2009.

Nguồn: Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ.

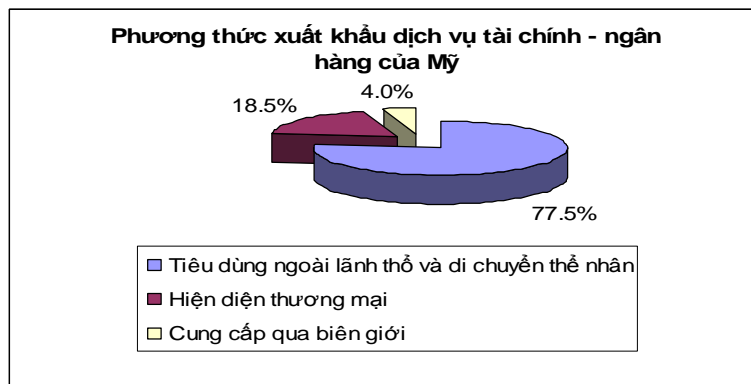
Đối với xuất khẩu dịch vụ theo phương thức 1, Mỹ là nước đi đầu về phát triển công nghệ thông tin trong ngành tài chính - ngân hàng và các ứng dụng hàng đầu về công nghệ thông tin thuộc lĩnh vực này luôn xuất phát từ các tập đoàn Mỹ. Do đó, với hệ thống giao dịch điện tử hiện đại nhất thế giới, các tập đoàn tài chính - ngân hàng Mỹ luôn cung cấp các dịch vụ tài

chính - ngân hàng như: chuyển tiền nhanh toàn cầu, thanh toán quốc tế... một cách nhanh chóng, chính xác và an toàn cho các khách hàng bên ngoài lãnh thổ. Giai đoạn 2000-2009, phương thức 1 đã mang về cho các tập đoàn tài chính - ngân hàng Mỹ nguồn thu 16,1 tỷ USD, chiếm khoảng 4% tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ.

Đối với xuất khẩu dịch vụ theo phương thức 2, Mỹ là quốc gia có nền kinh tế phát triển hàng đầu thế giới, cùng với hệ thống văn hóa, khoa học - kỹ thuật, giáo dục phát triển mạnh. Vì vậy, đây là nơi có nhiều tổ chức quốc tế đặt trụ sở làm việc, cũng như có nhiều cá nhân của các nước khác đến làm việc, học tập và nghiên cứu. Điều đó đã hình thành nhu cầu sử dụng các dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ. Đây cũng là nhà đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn trên thế giới, đồng thời là nước thu hút lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng đầu. Tính riêng năm 2006 đã có 184 tỷ USD đầu tư trực tiếp vào Mỹ. Các công ty nước ngoài kinh doanh tại Mỹ là nguồn khách hàng dồi dào cho các tập đoàn tài chính - ngân hàng cung cấp dịch vụ tài chính - ngân hàng [4].

Đối với xuất khẩu dịch vụ theo phương thức 3 và 4: Như trên đã nêu, Mỹ sở hữu nhiều tập đoàn tài chính hùng mạnh và uy tín. Hệ thống các công ty con và chi nhánh (hiện diện thương mại) của các tập đoàn này có mặt khắp các châu lục và hầu hết các nền kinh tế nổi bật của từng châu lục. Chính hệ thống các công ty con và chi

nhánh này đã giúp các tập đoàn tài chính - ngân hàng Mỹ thực hiện xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng theo phương thức 3 một cách thuận lợi. Theo tính toán của tác giả dựa trên số liệu của Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ, trong giai đoạn 2000-2009, xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng theo phương thức 3 đạt gần 73,5 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 18,5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ (397,8 tỷ USD). Bên cạnh đó, Mỹ được xem như trung tâm tài chính - ngân hàng số một toàn cầu. Các tập đoàn tài chính - ngân hàng có đội ngũ chuyên gia tư vấn tài chính - ngân hàng hàng đầu. Với uy tín, kỹ năng và chuyên môn nổi bật, đội ngũ chuyên gia này đã có mặt hầu như trên khắp thế giới, góp phần đáng kể vào việc tăng doanh thu xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng. Nhìn chung, trong giai đoạn 2000-2009, kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của cả hai phương thức 3 và 4 đạt 308,3 tỷ USD, chiếm tới 77,5% tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ.



Đồ thị 4: Xuất khẩu dịch vụ tài chính ngân hàng của Mỹ (giai đoạn 2000-2009 xét theo phương thức)

Nguồn: Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ.

Thứ tư, về thị trường xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng

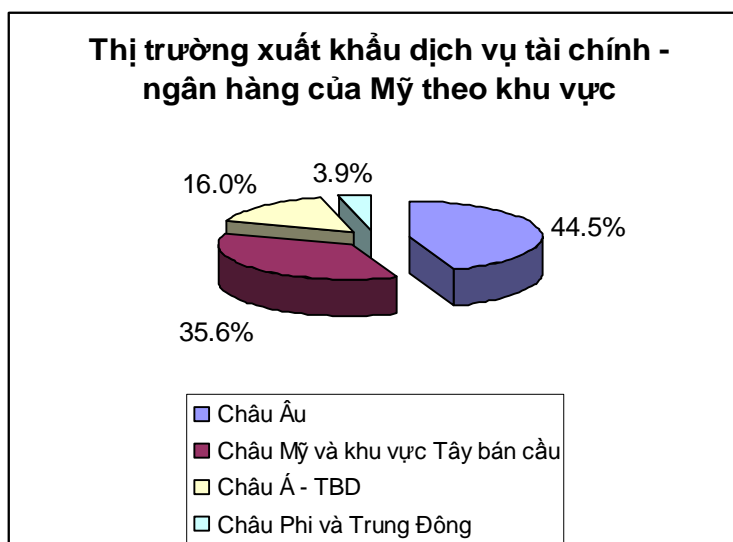
Xét về khu vực, châu Âu là thị trường xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng lớn nhất của Mỹ. Trong cả giai đoạn 2000-2009, các tập đoàn tài chính - ngân hàng đã xuất sang châu Âu tổng cộng 156,9 tỷ USD, chiếm 39,4% tổng

kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ. Châu Mỹ và khu vực Tây bán cầu là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai với tổng kim ngạch nhập khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng từ Mỹ đạt 103,7 tỷ USD trong giai đoạn 2000-2009, chiếm 26,1% tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ.

Châu Á - Thái Bình Dương là khu vực nhập khẩu lớn thứ ba về dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ, chiếm 14,2% tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ này, tương đương 56,3 tỷ USD trong giai đoạn 2000-2009.

Xét về quốc gia, Anh là nước nhập khẩu hàng đầu dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ. Trong giai đoạn 2000-2009, kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ sang

Anh đạt 65,8 tỷ USD, chiếm tới 16,5% tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ sang các nước. Canada là nước nhập khẩu đứng hàng thứ hai về dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ với tổng kim ngạch nhập khẩu giai đoạn 2000-2009 đạt 21,9 tỷ USD, chiếm 5,5% tổng kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng Mỹ [5].



Đồ thị 5. Xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ giai đoạn 2000-2009 xét theo khu vực thị trường.
Nguồn: Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ.

Bảng 1. Xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ chia theo quốc gia/lãnh thổ giai đoạn 2000-2009

TT	Quốc gia/lãnh thổ	Tổng kim ngạch (Tỷ USD)	Tỷ trọng (%)
1	Canada	21,930	5.5
2	Bi - Luxembourg	11,454	2.9
3	Pháp	12,566	3.2
4	Đức	11,998	3.0
5	Italia	6,958	1.7
6	Hà Lan	10,963	2.8
7	Tây Ban Nha	5,869	1.5
8	Thụy Sĩ	7,514	1.9
9	Anh	65,754	16.5
10	Brazil	5,934	1.5
11	Mexico	6,488	1.6
12	Bermuda	16,698	4.2

13	Australia	9,316	2.3
14	Trung Quốc	4,552	1.1
15	Hồng Kông	6,908	1.7
16	Nhật Bản	16,546	4.2
17	Singapore	4,946	1.2

Nguồn: Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ.

3. Chính sách thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ

Mỹ đã rất thành công trong hoạt động xuất khẩu dịch vụ nói chung và dịch vụ tài chính - ngân hàng nói riêng. Nếu như cán cân thương mại hàng hóa bị thâm hụt lớn và ngày càng tăng thì cán cân thương mại dịch vụ luôn thặng dư. Đối với dịch vụ tài chính - ngân hàng, Mỹ là nơi tập trung của các tập đoàn tài chính - ngân hàng hàng đầu thế giới, quốc gia dẫn đầu về sự đóng góp của hệ thống tài chính - ngân hàng vào GDP. Đây cũng là nước xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng lớn nhất thế giới [6]. Để có được những thành công trên, chính phủ Mỹ đã có các chính sách và biện pháp trong đổi hiệu quả góp phần thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng trong thời gian qua.

Trước hết, chính sách đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành tài chính - ngân hàng.

Một trong những yêu cầu của việc cung cấp dịch vụ tài chính - ngân hàng là con người - yếu tố đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc đảm bảo "lòng tin" đối với người sử dụng dịch vụ này. Chính vì vậy, chính phủ Mỹ đã xây dựng một hệ thống giáo dục, đào tạo chất lượng cao từ các cấp phổ thông tới đại học và sau đại học, cung cấp nguồn nhân lực chuyên nghiệp cho lĩnh vực tài chính - ngân hàng với nhiều tiêu chuẩn định lượng được chuẩn hóa (ví dụ một số vị trí nhất định yêu cầu phải có chứng chỉ CFA, MBA). Số lượng và chất lượng các trường đại học đào tạo về tài chính - ngân hàng tại Mỹ luôn dẫn đầu thế giới. Ngoài việc tạo ra nguồn nhân lực trực tiếp cho ngành tài chính -

ngân hàng, hệ thống giáo dục, đào tạo Mỹ cũng tạo ra số lượng lớn hiềm có công nhân có kỹ năng và chuyên gia khoa học trong cả hai lĩnh vực máy tính phần cứng và phần mềm, mang lại lợi thế đáng kể cho Mỹ trong dịch vụ tài chính - ngân hàng. Số lượng lớn những người tốt nghiệp sau đại học về tài chính - ngân hàng và kinh doanh đã mang lại cho quốc gia này một đội ngũ chuyên gia tư vấn quốc tế hùng mạnh trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Mỹ cũng rất quan tâm thu hút nhân tài trên toàn thế giới bằng những chính sách cạnh tranh bình đẳng, công bằng và minh bạch kết hợp với những ưu đãi về thu nhập, nhà ở, thuế cho những nhân tài nước ngoài muốn làm việc và định cư tại Mỹ. Chính sách lương cao tạo ra lực lượng lao động dất dỏ nhưng chính điều này lại thúc đẩy các doanh nghiệp dịch vụ tài chính - ngân hàng sử dụng các phương pháp hiện đại, công nghệ tiên tiến. Các doanh nghiệp đã đưa công nghệ mới vào để đương đầu với chi phí cao và giữ chân nhân viên trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

Hệ thống các trường đại học, viện nghiên cứu, cơ quan thống kê của chính phủ, cơ sở nghiên cứu tư nhân được khuyến khích phát triển thông qua sự hỗ trợ về ngân sách, chính sách. Đây là nguồn cơ sở quan trọng tạo ra các nghiên cứu khoa học và kinh doanh, các báo cáo và cơ sở dữ liệu nghiên cứu thị trường trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, giúp Mỹ luôn đi đầu trong việc phát triển các sản phẩm mới và không ngừng nâng cao, cải tiến dịch vụ.

Mỹ cũng là quốc gia đi đầu trong việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài cả gián tiếp và trực tiếp trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Với việc sớm tự do hóa tài khoản vốn, cho phép các nhà đầu tư nước ngoài tự do chuyển vốn vào và

ra, Mỹ đã thu hút được rất nhiều vốn trên toàn thế giới để thực hiện các chương trình, kế hoạch, mục tiêu, dự án, mở rộng kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng như hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, hệ thống điện, nước sạch, thanh toán chi trả, dịch vụ y tế, nhà cửa, v.v... được Mỹ chú ý đầu tư đảm bảo chất lượng tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống. Đây là điều kiện hấp dẫn để các nhà đầu tư và nguồn chất xám đổ dồn vào quốc gia này.

Thứ hai, Chính phủ Mỹ đã sớm hệ thống hóa và tiêu chuẩn hóa quy trình cung cấp và chất lượng dịch vụ tài chính - ngân hàng, đây là điều kiện khai thác tính kinh tế theo quy mô và những lợi thế khác của các doanh nghiệp tài chính - ngân hàng lớn, có nhiều đơn vị. Điều này khiến việc nhân rộng dịch vụ tài chính - ngân hàng ở các quốc gia khác trở nên dễ dàng đối với các công ty mẹ ở Mỹ. Citigroup, Morgan Stanley, JP Morgan, v.v... có thể dễ dàng duy trì tư tưởng phục vụ chủ đạo của mình ở nước ngoài và có thể đào tạo đội ngũ lao động nước sở tại để thực hiện các quy trình công việc đã được xác định rõ với các tiêu chuẩn rõ ràng.

Mỹ đưa ra những yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn dịch vụ tài chính - ngân hàng và các ngành liên quan như kế toán, kiểm toán, do đó tạo nên một lượng khách hàng khó tính, khắt khe và có nhu cầu cao ngay trong nước, đây là điều kiện buộc ngành tài chính - ngân hàng luôn phải vận động, cải tiến và thay đổi. Chính điều này đã làm nên ngành tài chính - ngân hàng hàng đầu thế giới tại Mỹ.

Mỹ khuyến khích sự cạnh tranh trong nước, khuyến khích sáp nhập và thu tóm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, do đó những doanh nghiệp tồn tại và phát triển tại thị trường tài chính - ngân hàng là những doanh nghiệp rất lớn mạnh. Sự hiện diện của một số doanh nghiệp lớn, đa đơn vị trong ngành tài chính - ngân hàng đã đẩy nhanh quá trình bão hòa thị trường nội địa và các doanh nghiệp tài chính - ngân hàng Mỹ đã sớm chuyển hướng ra thị trường quốc tế, tạo nên lợi thế cạnh tranh rất lớn.

Mỹ đã sớm ban hành quy định và các chính sách khuyến khích thanh toán điện tử, mua hàng bằng thẻ tín dụng, sản sinh ra những doanh nghiệp thẻ tín dụng hàng đầu trên thế giới như American Express, MasterCard, VISA và Dinnes Club.

Thứ ba, chính phủ Mỹ đã sớm khuyến khích sự phát triển của ngành công nghệ thông tin, một ngành hỗ trợ đặc biệt quan trọng cho nhiều ngành dịch vụ, đặc biệt với ngành tài chính - ngân hàng. Sự tự động hóa, an toàn bảo mật và truyền dữ liệu điện tử là những yêu cầu không thể thiếu của ngành tài chính - ngân hàng hiện đại. Mỹ đã tạo nên những công ty máy tính đẳng cấp thế giới cùng với sự dư thừa những nhà bán lẻ phần mềm phục vụ khách hàng và phần mềm đóng gói, chính điều này đã giúp các ngành tài chính - ngân hàng có thể truy cập rất nhiều công cụ chuyên biệt để tự động hóa và hiện đại hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Ngành bất động sản, các thị trường giao dịch hàng hóa được thúc đẩy phát triển và đã tạo điều kiện cho ngành tài chính - ngân hàng Mỹ sáng tạo ra các sản phẩm mới phục vụ các ngành này.

Thứ tư, Chính phủ Mỹ tạo ra sự cạnh tranh nội địa mạnh mẽ và không bị hạn chế, từ đó thiết lập nên một môi trường phong phú để phát triển các doanh nghiệp dịch vụ tài chính - ngân hàng đẳng cấp quốc tế. Cạnh tranh trong ngành dịch vụ tài chính - ngân hàng liên quan giúp không ngừng cải tiến dịch vụ mới như các sản phẩm phái sinh, khả năng đáp ứng cao cho các khách hàng khó tính nhất. Sự tồn tại của một nhóm những đối thủ trong nước là điều kiện thiết yếu để thành công trong môi trường cạnh tranh quốc tế của các doanh nghiệp tài chính - ngân hàng Mỹ.

Mỹ đã tạo điều kiện dễ dàng cho việc gia nhập ngành tài chính - ngân hàng, khuyến khích sự phát triển của thị trường vốn đầu tư mạo hiểm và tài trợ vốn. Điều này tạo nên sự sẵn có của việc tài trợ để chuyển đổi từ doanh nghiệp mới kinh doanh tài chính - ngân hàng sang một doanh nghiệp đa đơn vị. Sự cạnh tranh liên tục của các doanh nghiệp mới đã giúp ngành tài chính

- ngân hàng luôn có sự đổi mới, cải tiến, hướng tới các sản phẩm dịch vụ chất lượng tốt hơn, chi phí thấp hơn và thuận tiện, an toàn hơn.

một ngành hỗ trợ đặc biệt quan trọng cho nhiều ngành dịch vụ, đặc biệt với ngành tài chính - ngân hàng...

4. Kết luận

Mặc dù có những thăng trầm trong hoạt động xuất khẩu dịch vụ tài chính - ngân hàng của Mỹ nhưng xét về động thái, xuất khẩu dịch vụ ngân hàng vẫn có chiều hướng tăng lên. Điều này có sự góp phần không nhỏ trong chính sách thúc đẩy xuất khẩu các dịch vụ nói chung và xuất khẩu dịch vụ tài chính ngân hàng nói riêng trên các khía cạnh: phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành tài chính - ngân hàng; tăng cường đầu tư và thúc đẩy hệ thống hóa, tiêu chuẩn hóa quy trình cung cấp và chất lượng dịch vụ tài chính - ngân hàng; thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghệ thông tin -

Tài liệu tham khảo

- [1] Báo cáo của Ủy ban Phân tích Kinh tế - Bộ Thương mại Mỹ năm 2009 trên trang Web: <http://www.commerce.gov/>.
- [2] J. Bradford Jensen, *Measuring the Effect of Service Trading: Prospect and Challenges*, McDonough School of Business, University of Georgetown, USA, 2009.
- [3] Joe Peek, Eric S. Rosengren, *Signs of Globalization in Banking: Latin - American Experiences*, New York, 2000.
- [4] Charles R. Geisst, "Toàn cầu hóa và hệ thống tài chính Hoa Kỳ", *Tạp chí Điện tử của Chương trình Thông tin Quốc tế*, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, tháng 5/2009.

Export of financial and banking services in United States: Movements and policies

Assoc.Prof.Dr. Ha Van Hoi

*Faculty of International Business and Economics, University of Economics and Business,
Vietnam National University, Hanoi, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

Abstract: America is a powerful economy which has a developed financial system. This has helped U.S. in exporting financial services. In terms of turnover, the financial services exported by U.S. banks are always of high level and take account for a main part in the total of service export. In terms of method, the financial banking services are exported by U.S. in four ways: provision of cross-border services, consumption of services outside the territory, commercial presence, and presence of natural persons. In the 2000-2009 period, the service export was up and down due to many influences,. However, in terms of overall export of financial services, U.S. banks still gained certain successes. The article analyzed the movements and policies that the US government used in order to promote exported services in the banking and financial sector such as financial advisory, accounting, and banking services.